|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

**CHƯƠNG VII: LUYỆN TẬP CHUNG**

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

***-*** Củng cố và gắn kết các kiến thức từ bài 7.21 đến bài 7.25.

**2. Năng lực**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực tư duy và lập luận toán học vận dụng các kiến thức của các bài 28 đến bqif 31 để giải các bài tập cộng, trừ, nhận, chia số thập phân, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

- Năng lực giao tiếp toán học tự học trình bày được bài giải của các bài tập một cách chính xác khoa học, logic.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học Giải được một số bài tập trong thực tế.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, giáo án tài liệu, 7 bút dạ ( 6 màu xanh hoặc đen và 1 màu đỏ)

**2 - HS** : SGK; đồ dùng học tập; giấy A3 theo tổ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

1. **Hoạt động 1: Mở đầu** (15 phút)

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố lại kiến thức từ Bài 7.21 đến bài 7.25.

**b) Nội dung:** HS chú ý lắng nghe và trả lời.

**c) Sản phẩm:** Nội dung kiến thức từ bài 7.21 đến bài 7.25.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV chia lớp thành 6 nhóm hoạt động, trình bày vào giấy A3 đã chuẩn bị và hoàn thành theo yêu cầu như sau:  + Nhóm 1; 2và nhóm 3 : Viết dạng tổng quát của phép tính với các số thập phân.  + Nhóm 4; 5 và nhóm 6: Cách làm tròn số;  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS chú ý , thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Sau khi hoàn thành thảo luận: Các nhóm treo phần bài làm của mình trên bảng và sau khi tất cả các nhóm kết thúc phần thảo luận của mình GV gọi bất kì HS nào trong nhóm đại diện trình bày.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, trên cơ sở đó cho các e hoàn thành bài tập. | 1. Các phép tính với các số thập phân 2. Cộng hai số thập phân âm   (-a) + (-b) = -(a + b) với a, b > 0   1. Cộng hai số thập phân khac dấu.   (-a) + b = b – a nếu 0 < a b  (-a) + b = -(a – b) nếu a > b > 0   1. Phép trừ hai số thập phân được đưa về phép cộng với số đối   a – b = a + (-b).   1. Nhân hai số cùng dấu.   (-a) . (-b) = a . b với a, b > 0   1. Nhân hai số khác dấu.   (-a) . b = a . (-b) = -(a . b) với a, b > 0.   1. Chia hai số cùng dấu.   (-a) : (-b) = a : b với a, b > 0   1. Chia hai số khác dấu.   (-a) : b = a : (-b) = -(a : b) với a, b > 0.  2. Ước lượng và làm tròn.  - Đối với chữ số làm tròn:  \* Giữ nguyên nếu chữ số ngay bên phải nó nhỏ hơn 5.  \* Tăng 1 đơn vị nếu chữ số ngay bên phải nó lớn hơn hay bằng 5.  -Đối với các chữ số sau phần làm tròn:  \* Bỏ đi nếu ở phần thập phân.  \* Thay bởi các chữ số 0 nếu ở phần số nguyên. |

1. **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**
   1. **Luyện tập** (28 phút)

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **GV: Chuyển giao nhiệm vụ 1:**  - GV tổ chức hoạt động cá nhân yêu cầu HS làm bài tập **7.21;**  **-** GVTổ chức hoạt động nhóm nhỏ làm bài tập **7.22**  **HS: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành bài tập.  - Thảo luận nhóm nhỏ.  **\* Báo cáo, thảo luận:**   * 3 hs lên bảng trình bày bài tập 7.21. * Các nhóm trình bày kết quả hoạt động của nhóm mình.   **\* Kết luận, nhận định:**  *-* HS nhận xét, bổ sung, sửa sai nếu có.  - Giáo viên đánh giá tổng kết.  **GV: Chuyển giao nhiệm vụ 2:**  - GV tổ chức hoạt động cá nhân yêu cầu HS đọc và phân tích đề bài VD 1.  - Thảo luận nhóm bàn phân tích cách giải.  **-** Trình bày kết quả thảo luận.  **HS: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành bài tập.  - Thảo luận nhóm nhỏ.  **\* Báo cáo, thảo luận:**   * Trình bày kết quả thảo luận của nhóm   **\* Kết luận, nhận định:**  *-* HS nhận xét, bổ sung, sửa sai nếu có.  - Giáo viên đánh giá tổng kết. | **Dạng 1: Tính toán với số thập phân**  Bài 7.21   1. 5,3 – (-5,1) + (-5,3) + 4,9   = [5,3 + (-5,3)] – [-5,1- 4,9]  = 0 – (-10)  = 10   1. (2,7 – 51,4) – (48,6 – 7,3)   = (2,7 + 7,3) – (48,6 + 51,4)  = 10 – ( 100)  = -90   1. 2,5. (-0,124) + 10, 124 . 2,5   = 2,5 [ (-0,124) + 10, 124]  = 2,5 . 10  = 25  Bài 7.21  7,05 – (a+3,5+0,85) Khi a= -7,2  Thay a= -7,2 vào biểu thức ta được biểu thức số sau:  7,05 – (-7,2 + 3,5 + 0,85)  = 7,05 + 7,2 – 3,5 - 0,85  = (7,05- 0,85 + 7,2)– 3,5  = 13,4 – 3,5  = 9,9  **Dạng 2: Làm tròn và ước lượng.**  **Ví dụ 1 (SGK)** |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- về nhà đọc lại toàn bộ bài đã chữa ngày hôm nay.

- Đọc nội dung của vd 2.

**Tiết 2:**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (43 phút)

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức về tỉ số phần trăm để giải được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập từ 7.23 đến 7.25 SGK trang 41.

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập từ 7.23 đến 7.25 SGK trang 41.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** HĐ cá nhân viết dạng tổng quát của cách tìm tỉ số của hai số, tỉ số phần trăm, 2 bài toán về phân số.  - Làm các bài tập: ví dụ 2 và 7. 23 SGK trang 41.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài 7.23: (công thức this tỉ lệ phần trăm)  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu 1 HS lên bảng viết dạng tổng quát của cách tìm tỉ số của hai số, tỉ số phần trăm, hai bài toán về phân số.  - GV yêu cầu lần lượt: 1 HS lên bảng làm bài tập  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  **-**  HS nhận xét đánh giá lẫn nhau.  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV cùng HS khái quát các kiến thức đã vận dụng để làm bài tập:  . | **Dạng 3:** **Tỉ số phần trăm, 2 bài tập về phân số.**  -Tỉ số của hai số a, b là a : b  - Tỉ số phần trăm của hai số a và b là. 100%  -Tìm m% của a, ta tính a.  - Tìm một số biết m% của nó bằng b, ta tính b:  **Bài 7.23**   1. Tỉ lệ phần trăm khối lượng chất béo có trong 100g gạo là:   .100% = % = 1,3%  1,5kg = 1500g   1. 1,5kg gạo có lượng chất béo là   1500 . 1,3% = 19,5 g |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động nhóm 6 làm bài tập SGK 7.24; 7.25 trang 41 (10 phút):  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên (nhóm 1,2,3 làm bài 7.24 nhóm 4,5,6 làm bài 7.25).  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài các nhóm làm bài tập  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm HS lên trình bày, lưu ý chọn cả bài tốt và chưa tốt.  - các nhóm quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS, lưu ý: các sai lầm hay mắc phải của học sinh. | Bài 7.24   1. Tổng số tiền hàng của bạn Cường là:   3,5 . 18000 + 4 . 15600 = 125 400(đ)   1. Thuế VAT Cường phải trả là:   125 400 . 10% = 12 540 (đ)  Tổng số tiền bạn Cường phải thanh toán là:  125 400 + 12 540 = 137 940 (đ)  Bài 7.25  Sản lượng hạt tiêu đã sản suất trên toàn thế giới năm 2019 là:  201 : 30% = 670 nghìn tấn |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- về nhà đọc lại toàn bộ bài đã chữa ngày hôm nay.

- Tính tỉ lệ phần trăm gạo đạt được của vụ chiêm vừa qua của gia đình mình.